

Bản án số: 29/2026/HS-PT
Ngày 26-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thùy.

Các Thẩm phán: Bà Lương Thị Nguyệt;
Ông Phạm Văn Tuệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lục Thị Hoàng Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 49/2026/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo Hoàng Văn B và bị cáo Triệu Đình Đ; do có kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn B và Triệu Đình Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2026/HS-ST ngày 24-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Hoàng Văn B, sinh ngày 27-6-1971 tại xã K, tỉnh Lạng Sơn; Số CCCD: 020071006***. Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã K, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B1 (đã chết) và bà Phùng Thị E; có vợ là Tô Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 04-3-2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 29-9-2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt, đến nay chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2006/HS-ST ngày 25-7-2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt là 09 năm tù; bị cáo chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-12-2025 đến nay; có mặt.

2. Triệu Đình Đ, sinh ngày 14-9-1993 tại xã Y, tỉnh Lạng Sơn; Số CCCD: 020093009***. Nơi thường trú và chỗ ở: Thôn Q, xã Y, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn C (đã chết) và bà Nông Thị H; có Hoàng Thị N (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2015; tiền án: Không có, tiền sự: Tại Quyết định số 13/2022/QĐ-TA ngày 28-9-2022, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (chấp hành xong ngày 17-10-2024); nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2016/HSST ngày 06-12-2016 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản án hình sự sơ thẩm số 157/2018/HS-ST ngày 11-9-2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 10 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 04-6-2021, bị Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định số 246/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 tháng. Bị cáo chưa bị xử lý kỷ luật; hiện đang bị giam từ ngày 24-12-2025 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Triệu Đình Đ là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 06-8-2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Lạng Sơn (từ ngày 06-8-2025 đến ngày 06-8-2026). Vì vậy, chiều ngày 23-12-2025, Công an xã, tỉnh Lạng Sơn đã triệu tập Triệu Đình Đ đến trụ sở để kiểm tra nhanh mẫu nước tiểu của Triệu Đình Đ; kết quả Triệu Đình Đ dương tính với ma túy Heroin.

Công an xã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Triệu Đình Đ để giám định. Tại bản kết luận giám định số 4031/KL-KTHS ngày 24-12-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

- *Mẫu nước tiểu ghi thu của Triệu Đình Đ, sinh năm 1993, trú tại thôn Q, xã Y, tỉnh Lạng Sơn tìm thấy 6-MAM (6-Monoacetylmorphine), Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine (Heroin).*

- *Heroine (Heroin) có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất (bút lục 46-49; 52; 175-187).*

Tại Cơ quan chức năng, Triệu Đình Đ khai nhận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 23-12-2025, Triệu Đình Đ bắt xe ô tô khách đến nhà Hoàng Văn B mua 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng với mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Triệu Đình Đ bắt xe ô tô khách đi về. Khi đi đến khu vực xã Đ thì xuống xe để đi mua bơm kim tiêm và nước cất; rồi sau đó tiếp tục đi bộ về nhà.

Trên đường về đến khu vực thôn C, xã Y, Triệu Đình Đ lấy gói ma túy vừa mua được, đổ vào nước cất, lắc đều rồi sử dụng bằng hình thức trích vào ven bên trong cánh tay trái. Sau khi sử dụng ma túy xong, Triệu Đình Đ vứt bơm kim tiêm và vỏ chai nước cất đi rồi tiếp tục đi bộ về nhà. Đến chiều ngày

23-12-2025, Công an xã, tỉnh Lạng Sơn đã triệu tập Triệu Đình Đ đến trụ sở để lấy mẫu nước tiểu xét nghiệm, kết quả dương tính với ma túy Heroin như đã trình bày ở trên.

Căn cứ lời khai của Triệu Đình Đ, ngày 25-12-2025 Cơ quan điều tra triệu tập Hoàng Văn B đến làm việc. Tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể cho kết quả Hoàng Văn B dương tính với ma túy Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn B khai: Trưa ngày 22-12-2025, Hoàng Văn B một mình đi xe ô tô khách đến khu vực chợ cửa khẩu T, xã H, tỉnh Lạng Sơn mua 1.000.000 đồng ma túy Heroin với một người đàn ông làm nghề lái xe ôm, không quen biết; mục đích mua ma túy là để bán và sử dụng.

Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn B cầm lấy gói ma túy và đi xe ô tô khách quay trở về nhà tại thôn A, xã K, tỉnh Lạng Sơn. Về đến nhà, Hoàng Văn B lấy một ít ma túy ra để tự sử dụng bằng hình thức hít và được 02 lần bán ma túy, cụ thể:

Lần 1: Chiều tối ngày 22-12-2025, bán cho Hứa Thanh V 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng.

Lần 2: Sáng ngày 23-12-2025, bán cho Triệu Đình Đ 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng.

Đến chiều tối ngày 23-12-2025, Hoàng Văn B sẽ một phần nhỏ ma túy Heroin đem ra tự sử dụng bằng hình thức hít. Số ma túy còn lại Hoàng Văn B để trong túi nilon, cất giấu trong nhà với mục đích để nếu có ai hỏi tiếp tục bán kiếm lời. Đến ngày 25-12-2025, thì bị Cơ quan chức năng khám xét, phát hiện và thu giữ.

Tại bản kết luận giám định số 48/KL-KTHS ngày 29-12-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: *Chất bột màu trắng có trong túi nilon gửi giám định là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,590 gam (đã trừ bì)*

Đối với Hứa Thanh V, sau khi mua ma túy với Hoàng Văn B vào ngày 22-12-2025, ngày 24-12-2025 Hứa Thanh V tiếp tục mua ma túy với người khác. Ngày 25-12-2025 Hứa Thanh V bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 27-12-2025, Hứa Thanh V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn khởi tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do Hứa Thanh V đã bị khởi tố, điều tra trong vụ án khác nên không xem xử lý hành vi của Hứa Thanh V trong vụ án này.

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2026/HS-ST ngày 24-4-2026 và Thông báo sửa chữa bổ sung Bản án số 12/2026/TB-TA ngày 29-5-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã quyết định:

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo 09 (chín) năm tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng để sung Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Đình Đ phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Hoàng Văn B và bị cáo Triệu Đình Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Hoàng Văn B, Triệu Đình Đ thừa nhận hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã nêu và không thắc mắc về tội danh đã bị truy tố, xét xử.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, bị cáo Hoàng Văn B rút toàn bộ nội dung, yêu cầu kháng cáo.

Bị cáo Triệu Đình Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, không có tình tiết tăng nặng nhưng thực tế Tòa án cấp sơ thẩm không giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mà tuyên phạt bị cáo mức hình phạt kịch khung là quá nghiêm khắc. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Triệu Đình Đ phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cũng như đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn B tự nguyện rút toàn bộ nội dung, yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt; vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn B. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Triệu Đình Đ: Do bị cáo không cung cấp được tài liệu chứng cứ mới tại cấp phúc thẩm nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Đình Đ, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2026/HS-ST ngày 24-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Triệu Đình Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Hoàng Văn B, Triệu Đình Đ thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Lời khai của các bị

cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Văn B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xét xử bị cáo Triệu Đình Đ về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn B: Sau khi kết thúc phần xét hỏi, bị cáo Hoàng Văn B đã rút toàn bộ nội dung, yêu cầu kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn B là tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 342, Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn B.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Triệu Đình Đ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Triệu Đình Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đó là: thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn - là có căn cứ. Tuy nhiên, qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai tại phiên tòa thấy rằng: Lời khai của bị cáo Triệu Đình Đ về thông tin của người bán ma túy cho bị cáo (bị cáo Hoàng Văn B) có ý nghĩa quan trọng, giúp Cơ quan điều tra có căn cứ triệu tập, ghi lời khai, khám xét nơi ở của bị cáo Hoàng Văn B, từ đó khởi tố, điều tra, truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn B theo quy định. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 mà bị cáo Triệu Đình Đ được hưởng. Vì vậy, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Triệu Đình Đ là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát đối với kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn B là có căn cứ. Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát đối với kháng cáo của bị cáo Triệu Đình Đ là không phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do bị cáo Hoàng Văn B rút kháng cáo; bị cáo Triệu Đình Đ được Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo. Vì vậy, các bị cáo Hoàng Văn B và Triệu Đình Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm,

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 342 và Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của

bị cáo Hoàng Văn B;

Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2026/HS-ST ngày 24-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Hoàng Văn B có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 26-6-2026.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Triệu Đình Đ; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2026/HS-ST ngày 24-4-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn về hình phạt tù đối với bị cáo Triệu Đình Đ, cụ thể như sau:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Triệu Đình Đ 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 24-12-2025.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Hoàng Văn B và bị cáo Triệu Đình Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại Hà Nội;
- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PC04 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TANDKV1 - Lạng Sơn;
- VKSNDKV1 - Lạng Sơn;
- Phòng THADSKV1-Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; Tòa HS; HCTP; GĐKT,TT&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy

